

Bản án số: 136/2018/HSST

Ngày: 02-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lê Công Huân**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Hồ Lê Hưng**
2/ Bà **Nguyễn Thị Thanh Phụng**

Thư ký Tòa phiên tòa: Bà **Ngô Thị Thùy Trang** – Thư ký Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà **Phan Ngọc Minh** – Kiểm sát viên

Ngày 02 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Tân Phú, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số 111/2018/HSST ngày 21 tháng 8 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2018/QĐXXST-HS ngày 22/10/2018 đối với bị cáo:

Vũ Thái L; sinh năm: 1986, tại TP.Hồ Chí Minh; thường trú: xx đường T, phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; chỗ ở: xx đường T, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 9/12; giới tính: nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Thái B và bà Phạm Thị Ánh T; vợ, con: chưa có; tiền sự: không; tiền án: Ngày 23/11/2006 bị TAND quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 03/4/2009 bị TAND Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; Ngày 15/4/2015 bị TAND quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 19/3/2017; bị Công an Thành phố Vũng Tàu bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày: 24/7/2017 – Có mặt.

- Bị hại:

1/ CÔNG TY Q; địa chỉ: xx đường L, phường M, quận G.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Thượng Trung T; sinh năm: 1982; trú tại: xx, ấp B, xã K, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh – Phó giám đốc Công ty, là người đại diện theo ủy quyền – Có mặt.

2/ CÔNG TY H; địa chỉ: xx, đường G, KP1, phường A, quận 2.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Đức H; sinh năm: 1986; trú tại: xx đường B, phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Lê Chí H; sinh năm: 1988; trú tại: xx, Chung cư K, đường T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – Có mặt
2. Anh Hồ Văn V; sinh năm: 1976; trú tại: xx, Chung cư A, đường T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt
3. Anh Bùi Thanh P; sinh năm: 1982; trú tại: xx Chung cư H, phường P, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt
4. Anh Bùi Văn L; sinh năm: 1996; trú tại: xx đường T, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Vũ Thái L cùng với các đối tượng tên C, S (chưa rõ lai lịch) rủ nhau đi lừa đảo chiếm đoạt tài sản với thủ đoạn: mang xe gắn máy có giá trị thấp vào gửi trong các bãi xe, sau đó tráo biển số, đổi lấy xe gắn máy có giá trị cao chạy ra ngoài. Trong ngày 23/7/2017, L và đồng bọn đã thực hiện 02 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản là xe gắn máy như sau:

Vụ thứ nhất:

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 23/7/2017, Vũ Thái L điều khiển xe gắn máy hiệu Vario biển số 59H1-646.78, Sơn điều khiển xe gắn máy Sh biển số 59C1-769.03 và Cầu điều khiển xe Dream biển số 59Z1-372.32 đến gửi tại tầng hầm chung cư K, đường T, phường T, quận T. Sau khi nhận thẻ giữ xe (dạng thẻ từ) và chạy xe vào trong bãi. Thấy chiếc xe Sh biển số 59L1-477.56 của anh Lê Chí H, L đứng cạnh giới thiệu S và C bẻ khóa xe và tháo biển số 59Z1-372.32 của xe Dream gắn vào xe máy Sh của anh H. Sau đó C điều khiển xe Sh của anh H đã thay biển số 59Z1-372.32 của xe Dream ra khỏi bãi. Lúc này, anh Bùi Thanh P là nhân viên quản lý kiểm tra thẻ từ, thấy khớp với biển số xe lúc vào nên tin tưởng, cho C đưa xe ra. L và S cũng lấy xe của mình rời khỏi chung cư tẩu thoát.

Vật chứng:

- 01 xe gắn máy Sh biển số: 59L1-477.56 của anh Lê Chí H. Theo kết luận định giá tài sản số 274 ngày 15/9/2017 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban quận Tân Phú, tại thời điểm bị chiếm đoạt, chiếc xe có trị giá 160 triệu đồng, chưa thu hồi được. Anh H yêu cầu Công ty Q là đơn vị quản lý bãi xe của chung cư K bồi thường cho anh số tiền 170 triệu đồng. Phía công ty quản lý bãi xe chấp nhận yêu cầu trên, đồng thời yêu cầu Vũ Thái L phải có trách nhiệm bồi thường cho Công ty số tiền tương ứng là 170 triệu đồng.

- 01 thẻ từ giữ xe có ghi số 00197 (đính kèm hồ sơ), đây là thẻ gửi xe của chiếc xe Dream biển số: 59Z1-372.32 do đối tượng Cầu trả lại khi đưa xe Sh ra ngoài

- 01 thẻ từ giữ xe có ghi số 00713 (đính kèm hồ sơ), đây là thẻ gửi xe của xe Sh BS: 59L1-477.56 do anh Lê Chí H cung cấp.

- 01 đĩa VCD (đính kèm hồ sơ) ghi lại hình ảnh Vũ Thái L cùng các đối tượng S và C đưa xe Sh 59L1-477.56 vào chỗ khuất, gắn biển số 59Z1-372.32 vào xe và chạy ra khỏi bãi.

- 01 xe gắn máy dạng Dream, biển số 59Z1-372.32, số máy: LC152FMH-01523189; số khung: LF103-0002080 do đối tượng C bỏ lại hiện trường. Qua xác minh biển số, số khung, số máy xác định chiếc xe trên không có trong dữ liệu quản lý của Cơ quan Công an.

- 01 xe gắn máy hiệu Vario biển số: 59H1-646.78 do Vũ Thái L dùng làm phương tiện phạm tội, qua xác minh do Lý Hồng Đài đứng tên đăng ký sở hữu nhưng đã bán cho cửa hàng xe máy “Bảo”, số 220B Phạm Thế Hiển, Phường 2, Quận 8. Đến ngày 14/7/2017, L mua lại để sử dụng nhưng chưa sang tên. Quá trình truy xét, Cơ quan điều tra đã thu hồi được xe, đang nhập kho chờ xử lý.

Đối với xe gắn máy hiệu Sh biển số 59C1-769.03 do đối tượng Sơn sử dụng làm phương tiện phạm tội. Qua xác minh, xe thuộc sở hữu của chị Trần Thị Cẩm Hương sở hữu, trú tại 95/60 Lê Văn Lương, phường Tân Kiểng, Quận 7. Ngày 22/7/2017, chị Hương cầm xe cho một đối tượng tên Tý (chưa rõ lai lịch) trên đường Phạm Hùng, huyện Bình Chánh với giá 25 triệu đồng nhưng chưa chuộc lại, hiện Cơ quan điều tra chưa thu giữ được chiếc xe trên.

Vụ thứ 2:

Cũng với thủ đoạn nêu trên, khoảng 13 giờ 40 phút cùng ngày, Vũ Thái L điều khiển xe gắn máy hiệu Vario biển số 59H1-646.78, Sơn điều khiển xe gắn máy Sh biển số 59C1-769.03 và Cầu điều khiển xe Wave không rõ biển số, đến gửi tại tầng hầm giữ xe của Chung cư Garden, số 295 Tân Kỳ Tân Quý, phường Tân Sơn Nhì, quận Tân Phú. Khi vào trong bãi xe, L phát hiện thấy chiếc xe SH 150i biển số 59M1-158.13 của anh Hồ Văn Vinh đang dựng trong bãi, nên dắt tới vị trí khuất tầm Camera bảo vệ sau đó đứng cạnh giới thiệu cho Sơn, Cầu bẻ khóa xe và gắn biển số giả lên xe của anh Vinh. Sau đó Cầu đưa xe của anh Vinh ra ngoài. Qua kiểm tra thẻ xe, thấy trùng khớp với biển số xe lúc vào nên anh Bùi Văn Long, là nhân viên giữ xe của công ty Cổ phần dịch vụ bảo vệ Hoàn Cầu là người trông giữ xe tại bãi xe tưởng là đúng nên cho Cầu đưa xe ra. Sau đó Cầu, L và Sơn cùng tẩu thoát và tập trung tại khu vực gần Siêu thị Aeon Tân Phú. Sơn chia cho L số tiền 16.000.000 đồng là tiền công của L thực hiện 02 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản nêu trên.

Đến tối ngày 23/7/2017, Sơn giao chiếc xe SH chiếm đoạt tại chung cư Garden, nhờ L đem đi tiêu thụ (lúc này, xe đã được Sơn thay biển số giả: 47M1-113.08 còn biển số thật thì vứt bỏ hiện chưa thu hồi được). Trên đường L mang xe đi bán cho một đối tượng tên Thái (chưa rõ lai lịch) thì bị Công an thành phố Vũng Tàu bắt giữ.

Vật chứng:

- 01 xe gắn máy SH 150i không có biển số, số khung: B09F019856, số máy: F08E-1030544 của anh Hồ Văn Vinh bị chiếm đoạt. Theo kết luận định giá tài sản số 273 ngày 15/9/2017 của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Ủy ban quận Tân Phú, tại thời điểm bị chiếm đoạt, xe có trị giá 110 triệu đồng Anh Hồ Văn Vinh đã nhận lại và không có yêu cầu bồi thường gì.

- 01 thẻ từ giữ xe có ghi số 00713 (đính kèm hồ sơ), đây là thẻ gửi xe của chiếc xe Wave do đối tượng Cầu trả lại khi đưa xe Sh ra ngoài.

- 01 đĩa VCD (đính kèm hồ sơ) ghi lại hình ảnh Vũ Thái L cùng các đối tượng Sơn và Cầu đưa xe Sh 59M1-158.13 vào chỗ khuất, gắn biển số của xe Wave và chạy ra khỏi bãi xe.

- 01 xe gắn máy Wave màu xanh, số máy: 1P52FMH-299076252; số khung: LWGXCHL05X1006431 do đối tượng Cầu bỏ lại hiện trường. Qua xác minh, xe máy trên có biển số 51T7-1822 do anh Nguyễn Thanh Hải, trú tại 120Bis Trần Hưng Đạo, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 đứng tên đăng ký sở hữu nhưng đã bỏ địa phương đi đâu không rõ nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được

- Riêng chiếc biển số: 47M1-113.08 hiện cơ quan Công an Thành phố Vũng Tàu đang nhập kho chờ xử lý vì có liên quan đến vụ án khác.

Đối với các xe gắn máy do Vũ Thái L và đối tượng Sơn sử dụng làm phương tiện phạm tội, đã nêu ở vụ 1.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Thái L thừa nhận đã cùng đồng bọn thực hiện 02 vụ lừa đảo chiếm đoạt xe gắn máy như đã nêu trên

Đối với các đối tượng Cầu và Sơn, hiện Cơ quan điều tra tiếp tục truy xét, khi nào bắt được sẽ đưa ra xử lý sau

Tại bản cáo trạng số 62/CT-VKSTP ngày 06 tháng 4 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú đã truy tố bị cáo Vũ Thái L về tội: “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo điểm a khoản 3 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999 (được sửa đổi bổ sung năm 2009)

Tại phiên Tòa:

- Sau khi kết thúc phần thủ tục xét hỏi, Đại diện viện kiểm sát nhân dân quận Tân Phú, giữ quyền công tố và kiểm sát xét xử tại phiên tòa, phát biểu ý kiến giữ nguyên quan điểm như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 139; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009), xử phạt bị cáo Vũ Thái L từ 09 đến 10 năm tù. Ngoài ra đại diện VKS còn đề xuất các biện pháp giải quyết trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng.

- Bị cáo Vũ Thái L đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án. Điều tra viên, Kiểm sát viên, khi thực hiện hành vi cũng như ban hành các Quyết định tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan

tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đúng pháp luật.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo Vũ Thái L tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án, qua đó đã có đủ cơ sở để xác định:

Vũ Thái L cùng đồng bọn là các đối tượng Cầu và Sơn (không rõ lai lịch) đã dùng thủ đoạn đem xe gắn máy có giá trị thấp vào gửi tại bãi giữ xe các chung cư, dựng cạnh các xe gắn máy có giá trị lớn, sau đó tráo đổi biển số từ xe có giá trị thấp qua xe có giá trị cao đưa ra khỏi bãi xe để chiếm đoạt.

Trong ngày 23/7/2017 L cùng với Cầu và Sơn đã thực hiện 02 vụ chiếm đoạt tài sản là chiếm đoạt xe Sh biển số 59L1-477.56 của anh Lê Chí Hiếu tại Chung cư Khang Gia trên đường Tân Hương, phường Tân Quý, quận Tân Phú và chiếm đoạt xe Sh 150i biển số 59M1-158.13 của anh Hồ Văn Vinh tại Chung cư An Gia Garden trên đường Tân Kỳ Tân Quý, quận Tân Phú, sau đó bị Công an quận Tân Phú phát hiện bắt giữ.

Theo kết luận của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, tại thời điểm bị chiếm đoạt: Chiếc xe gắn máy Sh biển số: 59L1-477.56 của anh Lê Chí Hiếu có trị giá 160 triệu đồng; Chiếc xe gắn máy SH 150i biển số 59M1-158.13, của anh Hồ Văn Vinh có trị giá 110 triệu đồng.

Bị cáo Vũ Thái L cùng đồng bọn dùng thủ đoạn gian dối đối với những người có trách nhiệm quản lý trông giữ bãi xe tại các Chung cư, đó là tráo đổi biển số xe có giá trị thấp sang xe có giá trị cao để đưa xe có giá trị cao qua khỏi sự kiểm soát của nhân viên giữ xe, để chiếm đoạt 02 chiếc xe gắn máy có tổng trị giá 270.000.000 đồng.

Vì vậy đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Vũ Thái L phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, theo điểm a khoản 3 Điều 139 Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009) như bản cáo trạng đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của công dân, gây mất an ninh trật tự ở địa phương. Bản thân bị cáo nhận thức được hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng xuất phát từ động cơ tư lợi, muốn có tiền tiêu xài một cách dễ dàng nhưng không muốn bỏ công sức lao động nên bị cáo đã cố ý phạm tội. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội một cách táo bạo và liều lĩnh, cùng đồng bọn dùng thủ đoạn gian dối tinh vi nhiều lần chiếm đoạt nhiều tài sản có giá trị cao, chứng tỏ ý thức xem thường pháp luật của bị cáo.

Do bị cáo phạm tội nhiều lần, nên cần phải áp dụng tình tiết tăng nặng “phạm tội nhiều lần” theo điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo khi lượng hình.

Về nhân thân:

Bị cáo Vũ Thái L là người có nhân thân rất xấu. Đã có 03 tiền án, chưa được xóa án tích:

Ngày 23/11/2006 bị TAND quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Ngày 03/4/2009 bị TAND Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”; Ngày 15/4/2015 bị TAND quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong hình phạt ngày 19/3/2017.

Ngoài ra, ngày 13/7/2018 bị TAND TP.Vũng Tàu xử phạt 06 năm tù về các tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và “Làm giả con dấu tài liệu của cơ quan tổ chức”.

Hành vi phạm tội của bị cáo bị TAND quận Bình Thạnh xét xử tại bản án số 53/2015/HSST ngày 15/4/2015 là “Tái phạm nguy hiểm”, bị cáo chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội mới, thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 49 Bộ luật hình sự năm 1999. Nên cần phải áp dụng tình tiết tăng nặng “Tái phạm nguy hiểm” theo điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự năm 1999 đối với bị cáo khi lượng hình.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo Vũ Thái L, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có mức án nghiêm khắc, mới có tác dụng răn đe giáo dục đối với bị cáo và đảm bảo công tác phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên cũng xem xét bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, nên áp dụng các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Ngày 13/7/2018 bị cáo Vũ Thái L bị TAND TP.Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xử phạt 06 năm tù về các tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và “Làm giả con dấu tài liệu của cơ quan tổ chức”. Nên cần tổng hợp hình phạt trên với hình phạt của bản án đang xét xử, buộc bị cáo chấp hành một hình phạt chung của hai bản án, theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Đối với các đối tượng Cầu và Sơn, hiện chưa bắt được, Cơ quan điều tra Công an quận Tân Phú đang tiếp tục điều tra truy xét, khi nào bắt được sẽ đưa ra xử lý sau

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án gồm có:

01 xe gắn máy SH 150i biển số 59M1-158.13 số khung: B09F019856, số máy: F08E-1030544. Theo kết luận định giá tài sản số 274 ngày 15/9/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự, tại thời điểm bị chiếm đoạt, xe có trị giá 110.000.000 đồng. Cơ quan điều tra Công an quận Tân Phú đã thu hồi trả lại cho chủ sở hữu là anh Hồ Văn Vinh, anh Vinh đã nhận lại xe và yêu cầu Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ Hoàn Cầu (đơn vị có trách nhiệm, để xảy ra mất xe) bồi thường chi phí sửa xe số tiền 15.000.000 đồng. Công ty Cổ phần dịch vụ bảo vệ Hoàn Cầu đã bồi thường cho anh Vinh 15.000.000 đồng, anh Vinh không còn yêu cầu gì khác.

Tại phiên tòa, Người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ Hoàn Cầu là ông Nguyễn Đức Hậu yêu cầu bị cáo Vũ Thái L bồi thường số tiền 15.000.000 đồng là chi phí sửa xe Công ty đã bồi thường cho anh Hồ Văn Vinh.

Đối với xe gắn máy Sh biển số 59L1-477.56 của anh Lê Chí Hiếu. Theo kết luận của Hội đồng định giá tài sản, tại thời điểm bị chiếm đoạt, chiếc xe có trị giá 160.000.000 đồng, hiện chưa thu hồi được. Anh Hiếu yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ quản lý cao ốc Quốc Tế là đơn vị quản lý bãi xe của chung cư Khang Gia để xảy ra mất xe, bồi thường cho anh 170.000.000 đồng. Tại cơ quan điều tra Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ quản lý cao ốc Quốc Tế chấp nhận yêu cầu của anh Hiếu, đồng thời yêu cầu Vũ Thái L phải có trách nhiệm bồi thường cho Công ty số tiền tương ứng là 170.000.000.

Tại phiên tòa:

Chủ sở hữu của chiếc xe gắn máy Sh biển số 59L1-477.56 là anh Lê Chí Hiếu yêu cầu Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ quản lý cao ốc Quốc Tế bồi thường trị giá xe bị mất số tiền 160.000.000 đồng, ngoài ra không còn yêu cầu gì khác.

Người đại diện theo ủy quyền của Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ quản lý cao ốc Quốc Tế là ông Thượng Trung Tính đồng ý bồi thường số tiền 160.000.000 đồng theo yêu cầu của anh Hiếu. Đồng thời yêu cầu bị cáo Vũ Thái L bồi thường cho Công ty số tiền 160.000.000 đồng

Tại phiên Tòa, bị cáo Vũ Thái L tự nguyện đồng ý bồi thường cho Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ Hoàn Cầu số tiền 15.000.000 đồng; Bồi thường cho Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ quản lý cao ốc Quốc Tế số tiền 160.000.000 đồng, theo yêu cầu của các Công ty trên.

Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên tòa bị cáo Vũ Thái L và các bị hại là Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ Hoàn Cầu và Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ quản lý cao ốc Quốc Tế cùng với Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Lê Chí Hiếu đã thỏa thuận thống nhất xong về việc giải quyết trách nhiệm dân sự. Việc thỏa thuận giữa các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với các quy định tại các Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự và không trái đạo đức, nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[5] Về xử lý vật chứng. Vật chứng trong vụ án gồm có:

- 01 xe gắn máy Sh biển số 59L1-477.56 của anh Lê Chí Hiếu hiện chưa thu hồi được; 01 xe gắn máy hiệu Sh biển số 59C1-769.03 do đối tượng Sơn sử dụng làm phương tiện phạm tội. Qua xác minh, xe thuộc sở hữu của chị Trần Thị Cẩm Hương sở hữu, trú tại 95/60 Lê Văn Lương, phường Tân Kiểng, Quận 7. Ngày 22/7/2017, chị Hương cầm xe cho một đối tượng tên Tý (không rõ lai lịch) trên đường Phạm Hùng, huyện Bình Chánh với giá 25 triệu đồng nhưng chưa chuộc lại, hiện Cơ quan điều tra chưa thu giữ được chiếc xe trên; số tiền 16 triệu đồng là tiền Vũ thái L được chia từ việc chiếm đoạt xe máy của các bị hại, bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết, không thu hồi được. Các vật chứng nêu trên không thu hồi được, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

- 01 xe gắn máy SH 150i không có biển số, số khung: B09F019856, số máy: F08E-1030544 đã được thu hồi trả lại chủ sở hữu là anh Anh Hồ Văn Vinh, nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

- 01 thẻ từ giữ xe có ghi số 00197, đây là thẻ gửi xe của chiếc xe Dream biển số 59Z1-372.32 do đối tượng Cầu trả lại khi đưa xe Sh ra ngoài; 01 thẻ từ giữ

xe có ghi số 00713, đây là thẻ gửi xe của xe Sh BS: 59L1-477.56 do anh Lê Chí Hiếu cung cấp; 01 đĩa VCD ghi lại hình ảnh Vũ Thái L cùng các đối tượng Sơn và Cầu đưa xe Sh 59L1-477.56 ra khỏi bãi xe; 01 thẻ từ giữ xe có ghi số 00713, đây là thẻ gửi xe của chiếc xe Wave do đối tượng Cầu trả lại khi đưa xe Sh ra ngoài; 01 đĩa VCD ghi lại hình ảnh Vũ Thái L cùng các đối tượng Sơn và Cầu đưa xe Sh 59M1-158.13 vào chỗ khuất, gắn biển số của xe Wave và chạy ra khỏi bãi xe. Tất cả được đính kèm theo hồ sơ vụ án.

- 01 xe gắn máy dạng Dream, biển số 59Z1-372.32, số máy: LC152FMH-01523189; số khung: LF103-0002080 do đối tượng Cầu bỏ lại hiện trường. Qua xác minh biển số, số khung, số máy xác định chiếc xe trên không có trong dữ liệu quản lý của Cơ quan Công an; 01 xe gắn máy Wave màu xanh, số máy: 1P52FMH-299076252; số khung: LWGXCHL05X1006431 do đối tượng Cầu bỏ lại hiện trường. Qua xác minh, xe máy trên có biển số 51T7-1822 do anh Nguyễn Thanh Hải, trú tại 120Bis Trần Hưng Đạo, phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1 đứng tên đăng ký sở hữu nhưng đã bỏ địa phương đi đâu không rõ nên Cơ quan điều tra chưa làm việc được. Xét thấy hai chiếc xe trên là công cụ phương tiện dùng vào việc phạm tội, hiện chưa xác định được chủ sở hữu, nên cho thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng, nếu không có chủ sở hữu hợp pháp đến nhận thì 02 chiếc xe trên sẽ được tịch thu sung quỹ Nhà nước, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- 01 xe gắn máy hiệu Vario BS: 59H1-646.78 do Vũ Thái L dùng làm phương tiện phạm tội, qua xác minh do Lý Hồng Đài đứng tên đăng ký sở hữu nhưng đã bán cho cửa hàng xe máy “Bảo”, số 220B Phạm Thế Hiển, Phường 2, Quận 8. Đến ngày 14/7/2017, Vũ Thái L mua lại để sử dụng nhưng chưa sang tên. Xét thấy chiếc xe trên là tài sản hợp pháp của bị cáo L, bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Riêng chiếc biển số: 47M1-113.08 hiện cơ quan Công an Thành phố Vũng Tàu đang nhập kho chờ xử lý vì có liên quan đến vụ án khác.

[6] Án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009)

[1] Tuyên bố bị cáo Vũ Thái L phạm tội: "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"

Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 139; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46; Điều 51 Bộ luật hình sự năm 1999 (sửa đổi bổ sung năm 2009).

Xử phạt bị cáo Vũ Thái L 09 (chín) năm tù. Tổng hợp hình phạt trên với hình phạt tại bản án số 117/2018/HSST ngày 13-7-2018 của TAND thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu, đã xử phạt Vũ Thái L 06 (sáu) năm tù về các tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” và “Làm giả con dấu tài liệu của cơ

quan tổ chức”. Buộc bị cáo L chấp hành một hình phạt chung cho cả hai bản án là 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 24 tháng 7 năm 2017.

[2] Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự

Ghi nhận sự tự nguyện giữa bị cáo Vũ Thái L và Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ Hoàn Cầu. Theo đó bị cáo Vũ Thái L tự nguyện đồng ý bồi thường cho Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ Hoàn Cầu số tiền 15.000.000 đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện giữa bị cáo Vũ Thái L và Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ quản lý cao ốc Quốc Tế. Theo đó bị cáo Vũ Thái L tự nguyện đồng ý bồi thường cho Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ quản lý cao ốc Quốc Tế số tiền 160.000.000 đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện giữa Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ quản lý cao ốc Quốc Tế và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án Lê Chí Hiếu. Theo đó Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ quản lý cao ốc Quốc Tế tự nguyện đồng ý bồi thường cho anh Lê Chí Hiếu số tiền 160.000.000 đồng.

[3] Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng, nếu không có chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe gắn máy dạng Dream, biển số 59Z1-372.32, số máy: LC152FMH-01523189; số khung: LF103-0002080 đến nhận, thì xe trên sẽ được tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, theo phiếu nhập kho vật chứng số 271/PNK ngày 27/7/2017 của Công an quận Tân Phú.

Thông báo trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 06 tháng, nếu không có chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe gắn máy Wave màu xanh, số máy: 1P52FMH-299076252; số khung: CHL05X1006431 đến nhận, thì xe trên sẽ được tịch thu nộp ngân sách Nhà nước, theo phiếu nhập kho vật chứng số 344/PNK ngày 09/10/2017 của Công an quận Tân Phú.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe gắn máy hiệu Vario biển số 59H1-646.78, số máy: KF11E1603308; SỐ KHUNG: 1118GK604201, theo phiếu nhập kho vật chứng số 132/PNK ngày 30/3/2018 của Công an quận Tân Phú.

[4] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Vũ Thái L nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. 8.750.000 đồng Án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, các bị hại Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ Hoàn Cầu và Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ quản lý cao ốc Quốc Tế có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo Vũ Thái L không thi hành khoản tiền bồi thường nêu trên, thì hàng tháng bị cáo còn phải trả cho Công ty cổ phần dịch vụ bảo vệ Hoàn Cầu và Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ

vụ quản lý cao ốc Quốc Tế khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm thi hành án tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, anh Lê Chí Hiếu có đơn yêu cầu thi hành án, nếu Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ quản lý cao ốc Quốc Tế không thi hành khoản tiền bồi thường nêu trên, thì hàng tháng Công ty trách nhiệm hữu hạn thương mại dịch vụ quản lý cao ốc Quốc Tế còn phải trả cho anh Lê Chí Hiếu khoản tiền lãi theo mức lãi suất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước công bố tại thời điểm thi hành án tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

[5] Bị cáo; Các bị hại; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân thành phố Hồ Chí Minh. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- Bị cáo
- VKS Q.Tân Phú.
- THA quận Tân Phú.
- Công an Q.Tân Phú
- P.PC27-CATP
- Sở Tư pháp TP.HCM
- Lưu hồ sơ

Lê Công Huân

